TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 106 /2021/QĐST-HNGĐ	Việt Yên, *ngày 28 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 145/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2021 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình, giữa:

Nguyễn đơn; Chị Phùng Thị M sinh năm 1994.

Địa chỉ:Tổ dân phố M Đ 3, thị trấn N, huyện Việt Yên, Bắc Giang

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn D sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm Ng, thôn H L, xã H T, huyện Việt Yên, Bắc Giang

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 57; 58, 82,83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 145/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 8 năm 2021 là tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phùng Thị M sinh năm 1994 và anh Nguyễn Văn D sinh năm 1992

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phùng Thị M nuôi Nguyễn Đức D sinh ngày 12/11/2017 anh Nguyễn Văn D nuôi Nguyễn Quang H sinh ngày 22/10/2014 không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con giữa các bên cho đến khi có yêu cầu. Anh D và chị M được quyền đi lại thăm nom con không ai được cản trở anh D Chị M thực hiện quyền này.

- **Về tài sản chung**, công nợ, ruộng canh tác, công sức: cả hai bên đều xác định tài sản, công sức và các vấn đề khác tự giải quyết không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phùng Thị M phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng. Chị M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm hoàn trả chị M 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo

biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0000487 ngày 19/8/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- UBND xã Hồng Thái, huyện Việt Yên;
- Các đương sự;
- Lưu: HS vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Văn Vinh